TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2022/HSST
Ngày 27/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

2/ Ông Trần Phi Long

Thư ký phiên toà: bà Hoàng Thị Thủy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà: bà Lê Thị Xuân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Nguyên D, sinh năm: 1985 tại Quảng Nam; nơi cư trú: 50/5 T, phường M, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn L (sống); và bà: Phù Thị Mỹ N (sống); bị cáo có vợ tên Dương Thị Lai E và 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án: không.

Tiền sự:

- Ngày 26/7/2021, bị Công an phường M, Tp. Hội An, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (nộp phạt ngày 11/11/2022).

- Ngày 11/5/2022, bị Công an phường M, Tp. Hội An, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (nộp phạt ngày 11/11/2022).

Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/8/2022, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Thân Thị N, sinh năm: 1989; địa chỉ: khối 4, phường V, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

- *Người làm chứng:*

Ông Võ Ngọc C, sinh năm: 1967, địa chỉ: Khối P, phường Điện A, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

Ông Nguyễn Đ, sinh năm: 1969, địa chỉ: Khối P, phường Điện A, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 23/8/2022, sau khi thuê được nhà trọ của bà Thân Thị N tại khối phố P, phường Điện A, thị xã Điện Bàn để ở tìm việc làm, Hoàng Nguyên D xin xe về lại Hội An dọn đồ đạc, khi đi đến đoạn ngã ba Lai Nghi thuộc phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn thì gặp Long (bạn của D, không rõ lai lịch, chỉ biết nhà ở Điện Nam Đông, khoảng 34 tuổi trở lại, người cao, ốm, trắng, đi xe Ware màu xanh) nên D xuống xe gặp Long, còn người D xin xe đi nhờ thì đi tiếp, quá trình nói chuyện Long rủ D sử dụng ma túy nhưng D từ chối, sau đó Long cho D 01 gói ma túy đá có đặc điểm là túi ni lông trong suốt, kích thước 2,5x2,5cm có kít ở miệng, bên trong có ma túy đá, D bỏ gói ma túy này trong túi quần rồi xin xe một người không rõ lai lịch về lại nhà trọ vừa thuê cất gói ma túy trên mục đích để sau này sử dụng cá nhân. Tối ngày 24/8/2022, trên đường đi uống cà phê về, D nhặt được một nỏ thủy tinh cách nhà trọ khoảng 50m nên đem về cất khi cần thì sử dụng. Khoảng 22 giờ ngày 25/8/2022, tại nhà trọ, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên D lấy gói ma túy Long cho để trên ghế nhựa mục đích sử dụng cá nhân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường Điện An, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam phát hiện.

Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện 01 túi ni lông có kít ở miệng kích thước 2,5x2,5cm bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể nghi là ma túy để trên ghế nhựa ở góc trái hướng từ ngoài nhìn vào tại phòng khách và 01 nỏ thủy tinh. Công an phường Điện An, thị xã Điện Bàn tiến hành thông báo cho đội Cảnh sát ĐTTP về kinh tế ma túy Công an thị xã Điện Bàn đến phối hợp tiến hành cân và thử nhanh chất rắn màu trắng trong túi ni lông trên. Qua cân xác định khối lượng, thử mẫu phát hiện nhanh các chất ma túy thì cho kết quả: chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi ni lông trên là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,29 gam.

Ngoài ra, cách ngày 25/8/2022 khoảng 05-06 ngày, D mua ma túy đá của một thanh niên không rõ lai lịch về sử dụng một mình tại một nhà nghỉ thuộc phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn.

Tại bản kết luận giám định số 1195/KL-KTHS ngày 30/8/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng kết luận: chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 0,28 gam.

Bản cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Hoàng Nguyên D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm

sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; đề nghị mức hình phạt từ 18-24 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng số 1195/C09C-Đ2 của Phân viện KHHS tại Tp. Đà Nẵng (mẫu vật hoàn trả sau giám định đã niêm phong); 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 2,5x2,5cm; 01 nỏ thủy tinh.

Bị cáo Hoàng Nguyên D nói lời nói sau cùng: đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Nguyên D đã khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại nhà trọ cho thuê thuộc khối phố P, phường Điện A, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, Hoàng Nguyên D có hành vi tàng trữ trái phép 0,28 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra đồng thời đã được thẩm tra, đối chiếu tại phiên tòa.

Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Hoàng Nguyên D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] *Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:*

Chất ma túy đang là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm và bạo lực trong xã hội; làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàng phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội; còn là tác nhân của căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, không chỉ xâm phạm những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Với tác hại lớn cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần xử phạt mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ được Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh Quảng Nam được tặng danh hiệu "Chiến sĩ tiên tiến", hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS 2015, HĐXX sẽ xem xét tình tiết này khi lượng hình đối với bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo là người có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục phạm tội. Do đó, HĐXX quyết định xử phạt bị cáo hình phạt tù giam mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

- Đối với đối tượng tên Long cho Hoàng Nguyên D gói ma túy: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với bà Thân Thị N: quá trình điều tra xác định bà Nguyên không biết D tàng trữ ma túy tại nhà trọ của mình đã cho thuê nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

- Đối với 01 nỏ thủy tinh là công cụ D nhặt được để sử dụng ma túy: do không xác định được chủ sở hữu nên không có cơ sở để xử lý.

- Đối với hành vi mua ma túy sử dụng trước thời điểm bị bắt quả tang khoảng 05-06 ngày của Hoàng Nguyên D: quá trình điều tra không xác định được lai lịch người đã bán ma túy cho D, không xác định được nhà nghỉ cụ thể D đã thuê để sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra.

[4] *Về vật chứng:*

- 01 phong bì màu trắng số 1195/C09C-Đ2 của Phân viện KHHS tại Tp. Đà Nẵng (mẫu vật hoàn trả sau giám định đã niêm phong) là chất cấm; 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 2,5x2,5cm và 01 nỏ thủy tinh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Nguyên D** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Nguyên D** 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (25/8/2022)

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng số 1195/C09C-Đ2 của Phân viện KHHS tại Tp. Đà Nẵng (mẫu vật hoàn trả sau giám định đã niêm phong); 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 2,5x2,5cm và 01 nỏ thủy tinh.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, theo Quyết định chuyển vật chứng số 66/QĐ-VKS ngày 8/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn).

Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS.

Bị cáo Hoàng Nguyên D phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuân